

Số: 119/2025/QĐ-VHNGĐ
Ngày: 22-8-2025
V/v xác định mẹ cho con.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Bích Huế

Thư ký phiên họp: Ông Đỗ Đức Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 về việc: Yêu cầu xác định mẹ cho con, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST-VHNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Trần Thị Hồng Đ, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: Số B, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Nay là phường T, tỉnh Đồng Nai); địa chỉ tạm trú: Số A, Tổ C, ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu: Ông Hồ Nguyễn Minh H, sinh năm 1986; địa chỉ: A, khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 24/4/2025).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Võ Hoài Bảo T, sinh ngày 14/10/2012 và cháu Võ Quốc T1, sinh ngày 02/12/2016; cùng địa chỉ: Số A, tổ C, ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Nay là khu phố T, phường T, thành phố Hồ Chí Minh);

- Ông Võ Quốc D; sinh năm 1975; địa chỉ: Số A, Tổ C, ấp V, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, thành phố Hồ Chí Minh).

- Bà Trần Cao Phương T2, sinh năm 1992; địa chỉ: Số D, Khu V, xã H, huyện C, tỉnh Cần Thơ huyện B, tỉnh Bình Dương (Nay là phường C, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Ngày 25/4/2025, Tòa án nhận được đơn yêu cầu của bà Trần Thị Hồng Đ nội dung như sau: Bà Đ và ông Võ Quốc D quen biết yêu thương và chung sống với nhau như vợ chồng, sinh được 02 con chung là Võ Hoài Bảo T, sinh ngày 14/10/2012 và Võ Quốc T1, sinh ngày 02/12/2016.

Năm 2012, ông D đăng ký kết hôn với bà Trần Cao Phương T2. Ông D với bà T2 không có con chung. Do vậy, khi đăng ký khai sinh cho con, bà Đ đồng ý cho bà T2 đứng tên là mẹ ruột trong giấy khai sinh.

Bà Đ vẫn trực tiếp nuôi con từ trước đến nay. Nay 02 con đã lớn, bà Đ có nguyện vọng được xác định là mẹ của con để thuận tiện trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con.

Do đó, bà Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định bà là mẹ ruột của Võ Hoài Bảo T và Võ Quốc T1; xác định bà T2 không phải là mẹ ruột của Võ Hoài Bảo T và Võ Quốc T1.

Phiếu kết quả xét nghiệm ADN số S2501 ngày 17/4/2025 của Trung tâm C kết luận: Mẫu ADN ký hiệu Trần Thị Hồng Đ với Võ Hoài Bảo T, Võ Quốc T1 có quan hệ huyết thống mẹ – con với độ tin cậy 99,99%.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Quốc D trình bày tại Bản tự khai ngày 21/7/2025 như sau: Thống nhất với lời trình bày của bà Đ, ông D là cha ruột, bà Đ là mẹ ruột của cháu T và cháu T1. Từ trước đến nay, bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng 2 con. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Cao Phương T2 trình bày tại Bản tự khai ngày 04/8/2025 như sau: Thống nhất với lời trình bày của bà Đ, ông D và bà Đ là cha, mẹ ruột của cháu T và cháu T1.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau: Bà Đ đề nghị Tòa án xác định bà là mẹ ruột của cháu T và cháu T1. Ông D và bà T2 là bố, mẹ của 02 cháu theo giấy khai sinh cũng thừa nhận điều này. Phiếu kết quả xét nghiệm ADN số S2501 ngày 17/4/2025 kết luận: Bà Đ với T, T1 có quan hệ huyết thống mẹ – con. Do đó, yêu cầu của bà Đ là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Bà Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố bà là mẹ ruột của cháu T và cháu T1. Bà Đ và cháu T, cháu T1 hiện đang cư trú tại số A, tổ C, ấp V, khu phố T, phường T, thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án năm 2025, yêu cầu của bà Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Bà Đ nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà là mẹ ruột của cháu T và cháu T1. Bà T2 là mẹ theo giấy khai sinh và ông D là cha của 2 cháu cũng thừa nhận điều này. Phiếu kết quả xét nghiệm ADN số S2501 ngày 17/4/2025 của Trung tâm C kết luận: Mẫu ADN ký hiệu Trần Thị Hồng Đ với Võ Hoài Bảo T, Võ Quốc T1 có quan hệ huyết thống mẹ – con với độ tin cậy 99,99%. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Đ là có cơ sở. Do đó, yêu cầu của bà Đ đề nghị Tòa án xác định cháu T và cháu T1 là con ruột của bà Đ, bà T2 không phải là mẹ ruột của 2 cháu là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình: Bà Đ là người yêu cầu phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 48, Điều 369, Điều 370, Điều 371 và Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điểm 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án năm 2025.

Điều 88, khoản 2 Điều 101 và Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Hồng Đ về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con”.

Tuyên bố bà Trần Thị Hồng Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Số B, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Nay là phường T, tỉnh Đồng Nai), là mẹ ruột của cháu Võ Hoài Bảo T, sinh ngày 14/10/2012 và cháu Võ Quốc T1, sinh ngày 02/12/2016. Bà Trần Cao Phương T2 không phải là mẹ ruột của Võ Hoài Bảo T và Võ Quốc T1.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Trần Thị Hồng Đ phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004107 ngày 13/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là Thi hành án Dân sự Thành phố H).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 17, TP.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án Dân sự TP.Hồ Chí Minh;
- P.THADS Khu vực 17, TP.Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tân Uyên, TP.Hồ Chí Minh;
- UBND phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA
PHIÊN HỌP**

Lê Thị Bích Huệ